

TÔN GIÁO VÀ DÂN TỘC

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ NỘI HÀM KHÁI NIỆM CÔNG GIÁO ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC

(Tiếp theo số 4 - 2013)

NGUYỄN HỒNG DƯƠNG^(*)

3. Giai đoạn thứ ba: Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào (từ năm 1975 đến nay)

Trước ngày 30/4/1975, những phần tử phản cách mạng tung tin khủng khiếp: “Bộ đội giết lính, hãm hiếp nữ tu, bắt buộc Công giáo di cư phải đi bộ bằng đầu gối về lại làng cũ ngoài Bắc... Hoặc những lời đồn đại “Tòa Thánh và hàng giáo phẩm đứng ra tổ chức di cư toàn bộ người Công giáo”. Đứng trước tin đồn ghê gớm trên, Tổng Giám mục Sài Gòn đã phải lên tiếng cải chính trong lời kêu gọi ngày 8/4/1975. Hàng giáo phẩm không tổ chức di cư, giáo dân và các giám mục đều ở lại tại chỗ⁽¹⁾.

Mặc dù vậy “trước ngày giải phóng, chừng 100 linh mục, 400 tu sĩ nam nữ, 50.000 giáo dân đã bỏ chạy”. Sau cùng là “sự ra đi” của chừng 150 linh mục, tu sĩ nam, nữ theo nhiều quốc tịch ngoại quốc.

Trong khi tuyệt đại bộ phận giám mục, linh mục, tu sĩ, giáo dân cùng niềm vui chung của nhân dân Miền Nam nói riêng và nhân dân cả nước nói chung mừng ngày đại thắng thống nhất Tổ quốc thì vẫn có những vụ việc tôn giáo nổi lên sau ngày giải phóng ở Thành phố

Hồ Chí Minh để lại “một nỗi niềm Miền Nam cay đắng” của vị chủ chăn - Tổng Giám mục (TGM) Phaolô Nguyễn Văn Bình. Đó là vụ *Vinh Sơn*, bọn phản động cấu kết với linh mục cực đoan lấy nhà thờ Vinh Sơn làm nơi tụ tập, ẩn nấp và tiến hành hoạt động phá hoại cách mạng; Vụ: *Mặt trận cách mạng dân tộc nhân bản* cho Linh mục Trần Ngọc Hiệu; Vụ: *Mặt trận quốc gia giải phóng* tháng 12-1977 và tháng 4 năm 1978 của Linh mục Nguyễn Văn Vàng; Vụ: *Đắc Lộ* (1980) do một số giáo sĩ dòng Tên gây ra; Vụ ở dòng Đồng Công Cứu Chuộc do Linh mục Trần Đình Thủ cầm đầu... Ngoài ra, còn một vụ việc Giám mục Nguyễn Văn Thuận, Giám mục Giáo phận Nha Trang được Vatican đặt làm Giám mục phó Sài Gòn (ngày 24/5/1975) với quyền kế vị.

Trở về với những ngày đầu giải phóng khi mà hốt hoảng lan truyền trong giới Công giáo, ngày 5/5/1975, Tổng Giám mục Giáo phận Sài Gòn ra Thư chung gửi cho giáo dân, xác định rõ đường hướng của Giáo hội tại Sài Gòn:

*. PGS.TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

1. Linh mục Trần Tam Tĩnh, *Thập giá và lưỡi gươm*, sđd, tr. 230.

“... Hơn mọi lúc, giờ đây người Công giáo phải hòa mình vào nhịp sống của toàn dân tộc, đi sâu vào lòng dân tộc. Thay vì để cho những lời đồn vô căn cứ làm cho chúng ta hoảng hốt, hoang mang hay khép kín. Chúng ta phải hướng mình theo trào lưu của lịch sử, phải có thái độ bình tĩnh, sáng suốt và tích cực trước tình thế mới...”

Mặt khác, người Công giáo chúng ta phải sẵn sàng thi hành một cách tích cực nghĩa vụ công dân do Chính phủ cách mạng lâm thời chỉ dẫn...⁽²⁾.

Niềm vui chung cùng với dân tộc trong những ngày đầu, âm vang không phải nao nhiệt mãi. Hàng giáo phẩm, giáo dân, nhất là vị chủ chăn - TGM. Nguyễn Văn Bình dần dần nhận ra rằng trong thời kì mới, người Công giáo Tổng Giáo phận nói riêng và người Công giáo Việt Nam nói chung sống trong một xã hội mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ ra sao. Hiểu về người cộng sản như thế nào để đồng hành cùng với họ cũng có nghĩa là đồng hành cùng dân tộc.

Trả lời nhà báo Roger Pic thuộc chương trình 2 dài truyền hình Pháp ngày 3/5/1976, khi được hỏi: *Ngài xác định thái độ của người giáo sĩ trong nước Việt Nam mới*, TGM. Nguyễn Văn Bình nói: “Trên bình diện công dân, giới giáo sĩ của Tổng Giáo phận Sài Gòn cố gắng thích ứng với tình hình mới do cuộc giải phóng dân tộc tạo ra từ một năm nay, từ biến cố này đã có một số thay đổi khiến cho phải duyệt lại nào trạng khi trước...”

Roger Pic: *Nhưng các tín hữu Công giáo thì sao?*

TGM. Nguyễn Văn Bình: Nói một cách cụ thể hơn về cộng đồng Công giáo, tôi

nghĩ rằng trong sự điều chỉnh hiện nay không phải là họ không có điều lo ngại. Nhiều Kitô hữu lo lắng tự hỏi không biết mình có sống chung được với những đồng bào vốn không chỉ coi thuyết vô thần như một quả quyết suông theo nguyên tắc... Theo ý tôi, thời gian là một nhân tố không nên coi thường để làm cho người ta hiểu nhau hơn và cùng nhau xây dựng đất nước, một đất nước mãi đến nay mới được tự do khỏi sự khống chế của ngoại bang...

Roger Pic: *Như thế là một hướng đi đã khá rõ rệt?*

TGM. Nguyễn Văn Bình: Đó chính là định hướng sâu xa của cộng đồng mà tôi phụ trách: đó là một định hướng có suy nghĩ và theo đường lối của cộng đồng. Tôi tin rằng trong một đất nước đang tiến lên xã hội chủ nghĩa, nếu các Kitô hữu muốn làm chứng cho Tin Mừng, thì họ phải biết đảm nhận những giá trị của một thế giới hoà nghị, nếu không phải là đối nghịch với mình, bằng cách tiếp thu những lối suy tư và lối sống của thế giới ấy trong tất cả những gì không ngược với sứ điệp Tin Mừng⁽³⁾.

Vấn đề người Công giáo sống dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản để xây dựng và bảo vệ tổ quốc một lần nữa được TGM. Nguyễn Văn Bình xác quyết với bài tham luận tại Đại hội Giám mục Thế giới lần thứ 5 (1977). Phần mở đầu tham luận với tiêu đề: *Kitô hữu Việt Nam sống trong nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo*, đã chỉ rõ “muốn xác định môi trường sống của Kitô hữu Việt Nam hôm nay, thiết tưởng cứ phân tích mệnh đề

2. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp. Hồ Chí Minh, *Một trang sử mới*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2010, tr. 61, 62.

3. *Đứng Dậy*, số 89, tr. 72, 73.

trên đây là đủ và nó cho thấy rõ những yếu tố nào tạo nên môi trường ấy. Rồi từ duy trên cơ sở này sẽ nhận ra những vấn đề đặt ra cho giảng dạy giáo lý Kitô giáo.

1. Nước Việt Nam đang tiến lên chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự kiện này, quý vị đều biết cả. Nó hàm chứa 3 yếu tố:

a) Nước Việt Nam đang hình thành là một nước Việt nam theo đúng lí tưởng cộng sản.

b) Con đường đi tới đó, mọi đường lối, chính sách đều theo chủ nghĩa Mác - Lênin do óc sáng tạo của người Việt Nam vận dụng.

c) Việc trước tiên là phải cải tạo cơ cấu xã hội và giáo dục người Việt Nam theo mẫu người của chủ nghĩa Mác - Lênin.

...

3. Thái độ người Kitô hữu Việt Nam.

Hợp tác theo tinh thần Hiến chế *Vui mừng và Hi vọng*. Đứng trước chế độ Mác-xít đã thiết lập, một chế độ mà mục tiêu chủ yếu là quy tụ mọi thành phần để xây dựng quê hương, người Kitô hữu Việt Nam không muốn lập *ghetto* để sống bên lề xã hội. Tháng 7/1976 trong cuộc họp chung hai giáo tỉnh, giáo hội Sài Gòn - Huế, các giám mục chúng tôi đã nhất trí và dứt khoát kêu gọi anh chị em tín hữu sống dân thân góp phần xây dựng xã hội⁽⁴⁾.

Quan điểm chính trị - xã hội của TGM. Nguyễn Văn Bình, những văn kiện của Hội nghị các giám mục Miền Nam như Thư chung 1976 làm nền tảng, chỗ dựa trực tiếp cho Thư chung 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam. Đây là Đại hội của các giám mục nước Việt Nam thống nhất. Đại hội họp từ ngày 24/4 đến

01/5/1980 tại Hà Nội. Đại hội kết thúc bằng một Thư chung giữa toàn thể giáo dân, giáo sĩ - *Thư chung 1980*.

Tiền đề của Thư chung là: *A. Một Hội thánh vì loài người và B. Hội thánh trong lòng dân tộc*. Đó chính là sự gắn bó, hòa mình cùng với dân tộc trong một xác quyết: “*Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào*”. Đường hướng ấy được thể hiện bằng hai nhiệm vụ chính:

Tích cực góp phần cùng đồng bào cả nước bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Xây dựng trong Hội Thánh một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp với truyền thống dân tộc.

Về nhiệm vụ thứ nhất, Thư chung 1980 khẳng định: Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào đối với người Công giáo không những là một tình cảm tự nhiên phải có mà còn là một đòi hỏi của Phúc Âm...

Lòng yêu nước của chúng ta phải thiết thực, nghĩa là chúng ta phải ý thức những vấn đề hiện tại của quê hương, phải hiểu biết đường lối chính sách và pháp luật của Nhà nước và tích cực cùng đồng bào toàn quốc góp phần bảo vệ và xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, tự do và hạnh phúc.

Về nhiệm vụ thứ hai, Thư chung xác định thực hiện điều tuyên bố của Công đồng Vatican II: “Những gì tốt đẹp trong tâm hồn và tư tưởng của loài người, hoặc trong nghi lễ riêng của các dân tộc, hoạt động của Hội Thánh không nhằm tiêu diệt, nhưng làm cho lành mạnh, nâng cao và kiện toàn, hầu làm vinh danh

4. Linh mục Nguyễn Hồng Giáo, OPM., *Một chặng đường Công giáo Việt Nam*, Học viện Phanxicô, 2008, tr. 380, 381.

Thiên Chúa và mưu cầu hạnh phúc cho con người” (GH 17, 1). Muốn thế một đảng chúng ta phải đào sâu Thánh Kinh và Thần học để nắm vững những điều cốt yếu của đức tin, đảng khác phải đào sâu nếp sống của từng dân tộc trong nước để rồi khám phá ra những giá trị riêng của mỗi dân tộc trong nước để rồi khám phá ra những giá trị riêng của mỗi dân tộc. Rồi từ đó chúng ta vận dụng những cái hay trong một kho tàng văn hóa và xây dựng một nếp sống diễn tả đức tin phù hợp hơn với truyền thống của mỗi dân tộc đang cùng sống trên quê hương và trong cùng Hội Thánh này” (Đ.10 và Đ.11).

Hai nhiệm vụ trên đáp ứng hai yêu cầu cũng là hai đòi hỏi của dân tộc Việt Nam đối với Công giáo trong lịch sử cũng như hiện tại đó là Công giáo phải đồng hành cùng dân tộc, Công giáo phải hội nhập với truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam trong đó có tín ngưỡng và tôn giáo truyền thống.

Nếu tính từ năm 1615, năm mà giáo sử Công giáo có sự hiện diện (chính xác) của giáo sĩ Buzomi ở Hội An, hoạt động truyền giáo mở ra một giai đoạn truyền giáo có hiệu quả của Công giáo ở Việt Nam, đến năm 1980, thời điểm ra đời của Thư chung 1980 thì Công giáo ở Việt Nam trải qua chặng đường 365 năm. Một chặng đường mà Giáo hội Công giáo Việt Nam đi từ chỗ phụ thuộc đến chỗ độc lập (ngày 24/11/1960, Giáo hội được nâng từ Hiệu tòa lên Chính tòa nhưng dưới thời Mỹ - Ngụy 1954 - 1975, Giáo hội vẫn chịu áp lực từ phía ngoại bang) chỉ có sau ngày đất nước độc lập, giáo hội hai miền được thống nhất, và thời điểm tiến hành Đại hội các giám mục thành lập Hội đồng Giám mục Việt Nam (1980), Giáo hội mới thực sự làm chủ vận mệnh của

mình. Và “phúc thay” vào thời điểm lịch sử quan trọng này những mục tử của Giáo hội Công giáo Việt Nam về mặt quan phương xác quyết con đường đồng hành cùng dân tộc.

Để có một xác quyết, một thay đổi nào trạng trong vui mừng và hi vọng là sự vật lộn 365 năm, ban đầu chỉ là những nguồn mạch chảy âm thầm trong lòng giáo hội để rồi hình thành nên những nẻo đường, những nẻo đường đó cứ rõ rệt theo năm tháng hợp về một giao lộ để rồi trở nên con đường lớn.

Nếu như từ năm tháng đầu tiên, các Thừa sai đã toan tính Âu hóa nền văn hóa Việt, tạo nên nhất nguyên văn hóa Kitô giáo, làm cho người Công giáo dần dần lãng quên dân tộc mình để sống cho Nước Mẹ Pháp Bảo hộ hay chỉ để làm con dân của Thiên quốc thì cũng ngay từ năm tháng đầu tiên ấy một bộ phận giáo sĩ giáo dân Việt luôn là người Việt Nam Công giáo đau đáu một nỗi niềm tha thiết tìm về với dân tộc như người con trở về với tổ tông. Con đường mà họ đi luôn là con đường đầy rẫy những chông gai vất vả. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954) và chống Mỹ (1954 - 1975), họ luôn phải đi giữa những làn đạn nếu đi theo thực dân đế quốc thì phản lại dân tộc, một dân tộc Việt Nam anh hùng quật cường chống ngoại xâm, kiên cường, bất khuất không chịu làm nô lệ. Nếu đi đảng dân tộc thì họ bị phía giáo quyền ngăn trở thậm chí có nguy cơ rút phép thông công (khai trừ ra khỏi đạo) khi mà trong suốt thời gian hàng mấy chục năm Giáo hội La Mã cũng như Giáo hội Công giáo Việt Nam ban hành hàng chục văn bản chống Cộng một cách gay gắt và quyết liệt. Chưa bao giờ *Vấn đề giáo quyền* lại trở nên nặng nề như thời gian này.

Trên con đường đi ấy đã có biết bao linh mục, tu sĩ giáo dân bỏ mình vì dân tộc và cũng chính là bỏ mình vì chính nghĩa, vì Chúa. Bởi vì họ chiến đấu theo tinh thần của người công dân - tín đồ (nghĩa vụ kép) với lí tưởng kính Chúa yêu nước. Với dân tộc Việt Nam, với thắng lợi của hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc Việt Nam, họ là những “chân phước”. Có người có tên tuổi được giáo sử và sử Việt ghi, nhưng cũng có hàng vạn người trở nên vô danh để rồi sống mãi cùng non sông đất nước.

Trên con đường xây dựng đất nước Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, công bằng dân chủ văn minh, khi con đường mới đã khai mở Giáo hội Công giáo Việt Nam mà đứng đầu là hàng mục tử tiếp tục dẫn dắt cộng đồng Dân Chúa đi theo đường hướng “Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”. Song, con đường dù đã khai mở, đã rộng mở ở trước mặt nhưng vẫn chưa phải là con đường thẳng để cộng đồng Dân Chúa thẳng tiến, nó vẫn còn có những khúc quanh đầu đó.

Những năm tháng gần đây người ta lại chứng kiến một số vụ việc tôn giáo phức tạp diễn ra như vụ 42 Nhà Chung (Hà Nội), 178 Nguyễn Lương Bằng (Hà Nội), vụ Giáo xứ Đồng Chiêm (Hà Nội), vụ xâm phạm chứng tích Tam Tòa (Quảng Bình), vụ Loan Lý (Thừa Thiên - Huế), đặc biệt là vụ Cồn Dầu (Đà Nẵng) gần đây là vụ Con Cuông (Nghệ An). Những vụ việc xảy ra dù ít, dù nhiều đều làm phương hại đến con đường đồng hành cùng dân tộc, cần thiết phải có sự phê phán và đẩy lùi.

Trải thời gian những căn cơ rồi cũng đã tìm ra và đã có hướng khắc phục một cách rõ nét. Đó trước hết là Huấn từ của vị Giáo

hoàng Benedict XVI căn dặn hàng mục tử cũng có nghĩa là căn dặn cộng đồng Dân Chúa Việt Nam “*Anh chị em giáo dân phải chứng tỏ rằng là người Công giáo tốt cũng là người công dân tốt*”. Giáo hoàng Benedict XVI còn răn dạy hàng mục tử phải biết “*hợp tác lành mạnh giữa giáo hội với cộng đồng chính trị và giáo hội không hề muốn thay thế chính quyền, nhưng chỉ mong trong tinh thần đối thoại và hợp tác tôn trọng nhau, Giáo hội có thể góp phần mình vào đời sống của đất nước, nhằm phục vụ tất cả mọi người dân*”. Và “*Tôi thấy điều quan trọng này là phải nhấn mạnh rằng các tôn giáo không gây ra mối nguy hiểm cho sự đoàn kết quốc gia*”⁽⁵⁾.

Đại hội toàn thể Liên Hội đồng Giám mục Á Châu (Federation of Asian Bishops' Conferences - FABC) lần thứ X được tổ chức từ 10 - 16/12/2012 tại Xuân Lộc và Thành phố Hồ Chí Minh. Tham luận của Giám mục Bùi Văn Đọc trình bày đã chia sẻ: “Chúng tôi không để bị đè bẹp bởi mặc cảm “đạo ngoại lai” bởi vì dân tộc Việt Nam sẵn sàng mở cửa đón nhận các giá trị của Tây Phương (bắt nguồn từ Kitô giáo)”. Như vậy chúng ta thấy rõ Giáo hội Công giáo đã biết xóa bỏ mặc cảm để sống với hiện tại sống với một đất nước luôn “mở cửa”, đón nhận các giá trị văn hóa từ bên ngoài”⁽⁶⁾.

Con đường “Người Công giáo đồng hành cùng dân tộc Việt Nam” rõ ràng trong thời kì mới có nhiều điều kiện mới cho người Công giáo Việt Nam thực hiện./

5. Những câu in nghiêng, để trong ngoặc kép “...” trích từ Huấn từ của Giáo hoàng Benedict XVI ngày 27/6/2009 nhân Đoàn Giám mục Việt Nam đi Adlimina. Xem: Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam, *Năm Thánh 2010 Xây dựng Giáo hội Mẫu nhiệm - Hiệp thông - Sứ vụ*, sđd, tr. 37, 38.

6. Nguyệt san *Công giáo và Dân tộc*, số 216, tháng 12/2012, tr. 23, 24.